|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH HÀ TĨNH**THANH TRA TỈNH**  |  **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hà Tĩnh, ngày 15 tháng 01 năm 2024*  |

**BÁO CÁO**

**Tổng kết công tác năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024**

*(Báo cáo tại HN tổng kết công tác ngành Thanh tra Hà Tĩnh ngày 19/01/2024)*

Năm 2023 là năm giữa nhiệm kỳ, có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021-2025. Tình hình thế giới và trong nước tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen. Năm 2023, cũng là năm đầu tiên ngành Thanh tra triển khai thực hiện Luật Thanh tra năm 2022 nên khối lượng công việc tăng nhiều hơn các năm trước([[1]](#footnote-1)). Trong bối cảnh đó, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp, Thanh tra tỉnh và ngành Thanh tra Hà Tĩnh đã nỗ lực, cố gắng vượt qua khó khăn hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

**Phần thứ nhất**

**KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2023**

**I. CÔNG TÁC THANH TRA**

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của ngành Thanh tra và kế hoạch công tác năm 2023 đã được Chủ tịch UBND các cấp và Thủ trưởng các cơ quan quản lý nhà phê duyệt, toàn ngành đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận, cụ thể như sau:

**1. Kết quả công tác thanh tra**

Toàn ngành đã thực hiện 401 cuộc thanh tra, kiểm tra; đã phát hiện sai phạm tại 671 tổ chức, cá nhân; tổng số sai phạm phát hiện qua thanh tra 55.431 triệu đồng và 600 m2 đất; trong đó kiến nghị thu hồi vào NSNN 23.726 triệu đồng, thu hồi 300 m2 đất; xử lý khác 31.705 triệu đồng, 300 m2 đất; xử phạt hành chính 536 tổ chức, cá nhân với số tiền 5.703 triệu đồng; xử phạt bằng hình thức khác 144 trường hợp; không có vụ việc chuyển sang cơ quan điều tra.

Riêng Thanh tra tỉnh thực hiện 22 cuộc thanh tra, trong đó có 14 cuộc triển khai trong kỳ, 08 cuộc từ kỳ trước chuyển sang; 15 cuộc theo kế hoạch và 07 cuộc đột xuất. Đã ban hành 46 kết luận thanh tra (của 13 cuộc thanh tra). Qua thanh tra đã phát hiện sai sót và xử lý về kinh tế 29.222 triệu đồng, trong đó kiến nghị thu hồi 9.922 triệu đồng *(thực tế năm 2023 đã thu hồi về 22.686 triệu đồng và thu qua cơ quan thuế là 90,367 triệu đồng, trong đó có 10.550 triệu đồng các đối tượng thanh tra đã nộp nhưng chưa ban hành các kết luận thanh tra)*, xử lý khác về kinh tế 19.300 triệu đồng, kiến nghị xử lý về hành chính 182 tổ chức, cá nhân.

**2. Công tác xử lý sau thanh tra tại Thanh tra tỉnh**

Công tác theo dõi, đôn đốc, xử lý sau thanh tra được Thanh tra tỉnh thường xuyên quan tâm, triển khai thực hiện quyết liệt; đã ban hành nhiều văn bản đôn đốc và mời đối tượng đến làm việc trực tiếp. Trong năm 2023, Thanh tra tỉnh đã ban hành 52 quyết định xử lý; kiến nghị thu hồi 10.135 triệu đồng; xử lý khác 24.965 triệu đồng. Qua công tác đôn đốc thực hiện kết luận thanh tra, kết quả đã thu hồi 8.598 triệu đồng, đạt tỷ lệ 85%; xử lý khác đạt 100%.

**3. Một số nhiệm vụ đột xuất khác**

Năm 2023, bên cạnh nhiệm vụ thanh tra theo kế hoạch, Thanh tra tỉnh đã tiến hành thanh tra chuyên đề "Quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh" theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ; đồng thời lãnh đạo tỉnh đã giao Thanh tra tỉnh thực hiện nhiều nhiệm vụ đột xuất, nhiều đoàn thanh tra mang tính chất phức tạp, như: Thanh tra việc quản lý, sử dụng đất và thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước tại 02 Công ty TNHH MTV Cao su; Thanh tra công tác quản lý và tổ chức các hoạt động tại di tích Quốc gia Đền Chợ Củi, huyện Nghi Xuân...;

**II. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KNTC**

Năm 2023, công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo tiếp tục được quan tâm thực hiện. Thanh tra tỉnh đã chủ động tham mưu UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản triển khai, chỉ đạo, thực hiện công tác tiếp dân, giải quyết KNTC; các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố đã ban hành nhiều văn bản triển khai, chỉ đạo, đôn đốc đối với công tác KNTC thuộc phạm vi cấp mình, ngành mình; qua đó nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn toàn tỉnh.

Số đơn thư phát sinh trong kỳ cơ bản đã được các sở, ngành, địa phương tiếp nhận, xử lý theo quy định, tập trung một đầu mối; UBND tỉnh thường xuyên rà soát, đôn đốc giải quyết các vụ việc mới phát sinh ngay tại cơ sở, chỉ đạo phát huy vai trò hòa giải, đối thoại với công dân, do đó tình hình đơn thư KNTC, KNPA trên địa bàn không có diễn biến phức tạp, số đơn thư có nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh có xu hướng giảm. Năm 2023 so với cùng kỳ giảm 393 đơn (3.272/3.665) tương ứng giảm 10,7%. Kết quả cụ thể:

**1. Công tác tiếp công dân**

Công tác tiếp công dân được các đơn vị, địa phương thực hiện khá nghiêm túc. Sau các phiên tiếp công dân định kỳ, đột xuất đã tham mưu ban hành Thông báo kết luận của các đồng chí chủ trì, chỉ đạo các ngành, địa phương, đơn vị tập trung giải quyết kịp thời các KNTC, kiến nghị, phản ánh (KNPA) của công dân. Năm 2023, toàn tỉnh tổ chức tiếp: 5.037 lượt công dân; số người được tiếp: 5.816 người; số vụ việc: 4.269 vụ việc. Số đoàn đông người được tiếp 62 lượt đoàn; số người được tiếp 692 người.

**2. Tiếp nhận và xử lý đơn thư**: Toàn tỉnh tiếp nhận4.830 đơn (kỳ trước chuyển sang 221 đơn, tiếp nhận trong kỳ 4.609 đơn); số đơn đủ điều kiện xử lý 3.826 đơn, trong đó: số đơn thuộc thẩm quyền: 3.272 đơn (khiếu nại: 266 đơn; tố cáo: 85 đơn; KNPA: 2.921 đơn); số đơn không thuộc thẩm quyền: 554 đơn.

**3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh**

Cơ quan hành chính các cấp đã giải quyết 2.008 vụ việc thuộc thẩm quyền (KN: 75 vụ việc; TC: 36 vụ việc; KNPA: 1.897 vụ việc)/tổng số vụ việc phải giải quyết 3.266 vụ việc (KN: 90 vụ việc; TC: 39 vụ việc; KNPA: 3.137 vụ việc); tỷ lệ giải quyết 61,5%.

*a) Kết quả giải quyết khiếu nại:* Tổng số vụ việc đã giải quyết 75 vụ việc /tổng số vụ việc phải giải quyết 90 vụ việc; tỷ lệ giải quyết 83,3%. Qua thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại, đã kiến nghị thu hồi cho Nhà nước 42 triệu đồng và 300m2 đất.

*b) Kết quả giải quyết tố cáo:* Tổng số vụ việc đã giải quyết 36 vụ việc/tổng số vụ việc phải giải quyết 39 vụ việc; tỷ lệ giải quyết 92,3%. Qua thực hiện kết luận nội dung tố cáo đã kiến nghị thu hồi về cho Nhà nước 931,88 triệu đồng, 3.650 m2 đất; xử lý hành chính 02 tổ chức và 02 cán bộ công chức.

*c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh*: Tổng số vụ việc kiến nghị, phản ánh đã giải quyết: 1.897 vụ việc/3.137 vụ việc phải giải quyết, đạt tỷ lệ 60,5%.

**4. Kết quả rà soát, giải quyết các vụ việc KNTC đông người, phức tạp, kéo dài**

*a)**Kết quả rà soát, giải quyết KNTC phức tạp, tồn đọng theo Kế hoạch số 363/KH-TTCP ngày 20/3/2019 và Kế hoạch số 1910/KH-TTCP ngày 29/10/2021 của Thanh tra Chính phủ*

Sau khi rà soát, xử lý, các cấp, các ngành đã tham mưu giải quyết dứt điểm 15 vụ việc (trong đó có 04 vụ việc cơ quan Trung ương chuyển về đã xử lý xong); hiện nay còn 04 vụ việc có nhiều vướng mắc nên chưa giải quyết dứt điểm, UBND tỉnh đã thành lập các Tổ công tác để rà soát, đang tiếp tục chỉ đạo xử lý([[2]](#footnote-2)).

*b) Kết quả thực hiện Nghị quyết số 623/NQUBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các kiến nghị của Đoàn giám sát tại Báo cáo số 334/BC-ĐGS trong lĩnh vực tiếp công dân, giải quyết KNTC*

Thực hiện Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 ngày 07/10/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về tiếp công dân và giải quyết KNTC và nội dung kiến nghị của Đoàn giám sát thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Báo cáo số 334/BC-ĐGS ngày 07/10/2022 về kết quả giám sát về chuyên đề “Việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân và giải quyết KNTC từ ngày 01/7/2016 đến ngày 01/7/2021”. Thanh tra tỉnh đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Văn bản số 6135/UBND-NC ngày 27/10/2022 chỉ đạo thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC; Văn bản số 1628/UBND-NC ngày 07/4/2023 về việc chấn chỉnh công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC, PCTN trên toàn tỉnh, yêu cầu các địa phương tập trung nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC, KNPA của công dân. Chủ tịch UBND tỉnh đã thành lập Tổ công tác kiểm tra đột xuất tình hình thi hành pháp luật về trách nhiệm của Chủ tịch UBND cấp huyện và Chủ tịch UBND cấp xã trong công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC (Quyết định số 2438/QĐ-UBND ngày 25/9/2023).

**III. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**

**1. Công tác ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện**

Năm 2023, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã ban hành 03 chỉ thị, 03 chương trình, 03 kế hoạch về công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực; đồng thời lồng ghép nội dung chỉ đạo nhiệm vụ PCTN, TC, lãng phí trong nhiều văn bản khác([[3]](#footnote-3)). Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố ban hành 387 văn bản triển khai, chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn công tác PCTN thuộc phạm vi quản lý.

Trong năm Thanh tra tỉnh tiếp tục tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ và các văn bản của Trung ương, của Tỉnh về công tác PCTN, tiêu cực, lãng phí; triển khai thực hiện Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01/8/2022 của Ban chỉ đạo Trung ương về PCTN, tiêu cực.

**2. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN**

Thanh tra tỉnh đã phối hợp với Trường cán bộ Thanh tra tổ chức các lớp tập huấn, tuyên truyền Luật PCTN và các quy định liên quan công tác PCTN đến các cơ quan đơn vị trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là tuyên truyền phổ biến pháp luật về kiểm soát tài sản thu nhập theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ. Ngoài ra, Thanh tra tỉnh đã cử báo cáo viên cấp tỉnh phụ trách lĩnh vực truyền đạt, phổ biến pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC, PCTN cho nhiều cơ quan, đơn vị.

Toàn ngành thanh tra đã tổ chức 106 lớp tuyên truyền với 10.854 lượt người tham gia; thực hiện nhiều chuyên trang, chuyên mục phổ biến pháp luật trên Báo Hà Tĩnh, Đài PT-TH tỉnh và các trang truyền hình địa phương; các ngành, địa phương đã xây dựng kế hoạch đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục đào tạo và chủ động, đa dạng hoá các hình thức tuyên truyền trên các ứng dụng công nghệ thông tin và mạng xã hội (Zalo, Facebook...) để nâng cao hiệu quả tuyên truyền; trong đó nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật liên quan đến công tác PCTN và công tác kiểm soát tài sản thu nhập.

**3. Về thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng**

*a) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác:* UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh xây dựng kế hoạch và thực hiện nghiêm việc chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ. Trong năm, toàn tỉnh đã thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với 283 cán bộ, công chức, viên chức.

*b) Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập:* Thanh tra tỉnh đã hướng dẫn các địa phương đơn vị tổ chức kê khai tài sản thu nhập hằng năm và kê khai TSTN bổ sung; hướng dẫn các đơn vị trên địa bàn thực hiện quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập theo Văn bản số 1568-CV/TU ngày 16/02/2023 của Tỉnh ủy Hà Tĩnh. Trong năm 2023, Thanh tra tỉnh đã ban hành Kế hoạch xác minh TSTN và thành lập Tổ kiểm tra, xác minh tài sản, thu nhập tại 08 đơn vị([[4]](#footnote-4)); Tổ xác minh đã tiến hành làm việc với các tổ chức, cá nhân có liên quan để xác minh và tham mưu ban hành kết luận nội dung xác minh tại 03 đơn vị([[5]](#footnote-5)) theo đúng quy định của pháp luật về PCTN; hiện nay đang hoàn thiện kết luận các nội dung xác minh tài sản thu nhập tại các đơn vị còn lại.

*c) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng*

Qua hoạt động điều tra, xét xử đã thu hồi về NSNN số tiền 1.374 triệu đồng, cụ thể: (1) vụ án “Nhận hối lộ” xảy ra tại Trung tâm 38-02D, khởi tố 02 bị can gồm: Nguyễn Tiến Hùng - Phó Giám đốc phụ trách và Phan Thanh Huy - Đăng kiểm viên về tội “Nhận hối lộ”. Quá trình điều tra, 02 bị can đã nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính hơn 29 triệu đồng. (2) Vụ án “Lạm quyền trong khi thi hành công vụ” xảy ra tại xã Thạch Bằng, huyện Lộc Hà, khởi tố 03 bị can gồm: Phan Đình Cương - Nguyên Chủ tịch UBND xã Thạch Bằng, Trần Văn Hiếu, hiện là Chủ tịch hội nông dân thị trấn Lộc Hà và Bùi Ngọc Ánh, hiện là Kế toán xã Thạch Mỹ, huyện Lộc Hà: quá trình điều tra đã thu hồi 229 triệu đồng. (3) Vụ án “Tham ô tài sản XHCN”, khởi tố bị can đối với Trần Thị Dung: quá trình điều tra đã thu hồi 49 triệu đồng. (4) Vụ án số 40/PC03 về tội Tham ô tài sản - xảy ra tại Phòng CSGT - Công an tỉnh, khởi tố bị can và bắt tạm giam Lê Hữu Nghĩa: Trong quá trình điều tra đã thu hồi 1.067 triệu đồng, hiện vụ án đang đình chỉ điều tra (bị can đã chết).

*d) Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu*: Do các vụ án đang trong quá trình điều tra, vì vậy trong kỳ báo cáo chưa phát sinh nội dung xử lý trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra tham nhũng, tiêu cực tại đơn vị mình.

**IV. CÔNG TÁC XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG NGÀNH**

Thanh tra các đơn vị tiếp tục thực hiện kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy; các chế độ chính sách cho CBCC được quan tâm, đảm bảo đúng chế độ; việc khen thưởng kịp thời, đúng đối tượng; công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức thanh tra được quan tâm, chú trọng. Trong năm, đã cử 32 cán bộ trong toàn ngành đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ về thanh tra, tiếp công dân, quản lý nhà nước, lý luận chính trị…; tham mưu bổ nhiệm TTV cho 19 CBCC, chuyển ngạch TTV chính cho 4 CBCC; thoả thuận bổ nhiệm 07 Chánh Thanh tra sở, huyện.

Hiện nay, lực lượng thanh tra toàn ngành có 29 tổ chức thanh tra (Thanh tra tỉnh, thanh tra 13 huyện, thị xã, thành phố và thanh tra 15 sở, ngành) với tổng số cán bộ công chức toàn ngành 174 người/192 người theo biên chế được giao (giảm 02 CBCC so với năm trước), trong đó trình độ chuyên môn: Thạc sĩ 64 người (chiếm 36,8%); Đại học 104 người (chiếm 59,8%); về xếp ngạch: Thanh tra viên cao cấp 01 người; TTV chính: 44 người; TTV và tương đương: 111 người; ngạch khác 18 người. Tuy vậy, hiện nay có 12 đơn vị thanh tra chưa đảm bảo đủ biên chế được giao([[6]](#footnote-6)).

Năm 2023, tiếp tục quán triệt CBCC trong toàn ngành chấp hành nghiêm túc các quy định về kỷ luật, kỷ cương hành chính, đặc biệt là việc thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Kết luận số 29-KL/TU ngày 22/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao đạo đức công vụ trong cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Toàn ngành không phát sinh trường hợp cán bộ, công chức, người lao động vi phạm, bị xử lý kỷ luật.

**V. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

**1. Kết quả, ưu điểm**

***- Trong công tác thanh tra***

Toàn ngành đã chú trọng triển khai thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ thanh tra theo chương trình kế hoạch được Chủ tịch UBND các cấp và Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước phê duyệt; ngoài ra còn tập trung lực lượng thực hiện các cuộc thanh tra đột xuất do Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện, Giám đốc các sở giao; thực hiện các cuộc thanh tra chuyên đề theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ...vv. Nội dung thanh tra được thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào công tác quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội của các cấp, các ngành và việc chấp hành pháp luật của tổ chức, cá nhân trên các lĩnh vực. **Công tác đôn đốc, xử lý sau thanh tra được quan tâm, có hiệu quả tích cực; các kết luận, kiến nghị xử lý sau thanh tra cơ bản được thực hiện đầy đủ, kịp thời (số thu hồi sau thanh tra đạt tỷ lệ trên 85%, xử lý khác về kinh tế đạt 100%). Sau khi có kết luận thanh tra các đơn vị có sai phạm đã nghiêm túc tổ chức thực hiện kết luận thanh tra, do đó hiệu lực hiệu quả công tác thanh tra được nâng lên**.

***- Trong công tác tiếp công dân, giải quyết, khiếu nại, tố cáo***

Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC; rà soát, đôn đốc giải quyết các vụ việc mới phát sinh ngay tại cơ sở, chỉ đạo phát huy vai trò hòa giải, đối thoại với công dân. Kết quả, số đơn thư có nội dung KNTC, KNPA trong năm 2023 có xu hướng giảm, so với cùng kỳ; Tỷ lệ giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền tiếp tục đạt kết quả cao, nhiều vụ việc phức tạp được xử lý dứt điểm: tỷ lệ giải quyết khiếu nại đạt 83,33 %, tỷ lệ giải quyết tố cáo đạt 92,31 %; tham mưu giải quyết dứt điểm 15 vụ việc phức tạp, tồn đọng kéo dài.

Ban Tiếp công dân tỉnh cùng với Ban Nội chính Tỉnh ủy phối hợp tốt trong công tác chuẩn bị nội dung, các điều kiện đảm bảo để tham mưu Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh tiếp công dân định kỳ. Các cấp, các ngành đã quan tâm bố trí cán bộ đảm bảo năng lực, trách nhiệm để tiếp, trả lời, hướng dẫn xử lý, giải quyết kịp thời các kiến nghị, đề xuất của công dân; tích cực chỉ đạo tiếp nhận, giải quyết các vụ việc ngay từ khi mới phát sinh đã góp phần hạn chế đơn thư khiếu kiện vượt cấp. Qua đó, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân, góp phần quan trọng trong việc củng cố lòng tin của Nhân dân đối với hệ thống chính trị, giữ vững ổn định tình hình an ninh trật tự, tạo điều kiện thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

***- Trong công tác phòng, chống tham nhũng***

Cấp ủy, chính quyền các cấp đã quan tâm công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn các Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác PCTN, tiêu cực. Các cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, đặc biệt là công tác kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định; hiệu lực, hiệu quả công tác PCTN kỳ này so với cùng kỳ năm trước đã có những chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động. Công tác tuyên truyền pháp luật về PCTN, tiêu cực đã tạo được sự chuyển biến tích cực trong nhận thức của cán bộ, công chức và Nhân dân; các chủ trương về PCTN, tiêu cực và các giải pháp về phòng ngừa tham nhũng được thực hiện thường xuyên; công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát, điều tra, truy tố các vụ việc tham nhũng, lãng phí được các cấp, các ngành quan tâm thực hiện nghiêm túc, nhiều vụ việc, vụ án đã được điều tra, truy tố và xét xử kịp thời, nghiêm minh.

**2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn**

Bên cạnh những ưu điểm, kết quả đạt được cũng như những thuận lợi ngành Thanh tra vẫn còn những tồn tại, hạn chế, khó khăn trong các lĩnh vực công tác:

***- Trong công tác thanh tra:***

+ **Việc triển khai kế hoạch thanh tra** của một số tổ chức Thanh tra nhà nước ở địa phương vẫn còn chậm**; tình trạng kéo dài thời gian các cuộc thanh tra từ khi kết thúc thanh tra trực tiếp đến khi ban hành kết luận thanh tra vẫn chưa được khắc phục triệt để, nhất là đối với các cuộc thanh tra giải quyết vụ việc phức tạp, tồn đọng, có thời gian thanh tra dài, liên quan đến chức năng quản lý của nhiều sở, ngành.**

**+ Việc phát hiện, kiến nghị xử lý kết quả thanh tra chưa toàn diện, còn nặng phát hiện sai phạm về kinh tế, việc phát hiện kiến nghị sửa đổi cơ chế chính sách, chuyển các vụ việc có dấu hiệu tội phạm để xử lý trách nhiệm hình sự còn hạn chế.**

+ Hiện nay, thực hiện Luật Thanh tra năm 2022 và hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ thì để đảm bảo tính khách quan trong hoạt động thanh tra chỉ có cơ quan thanh tra mới có thẩm quyền ban hành quyết định thanh tra và người ban hành Quyết định thanh tra không được làm Trưởng đoàn thanh tra. Thực tiễn tại Hà Tĩnh, nhiều Phòng Thanh tra sở và Thanh tra huyện có số lượng biên chế rất ít, chỉ từ trên dưới 03 người([[7]](#footnote-7)). Trong trường hợp Người ra quyết định thanh tra (Chánh Thanh tra) không thể là Trưởng đoàn thanh tra thì sẽ rất khó cho các đơn vị khi triển khai các Đoàn thanh tra, cần phải trưng tập cán bộ các phòng chuyên môn khác, rất khó khăn trong chỉ đạo điều hành một cuộc thanh tra.

***- Trong công tác tiếp công dân, giải quyết, khiếu nại, tố cáo***

+ Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, giải quyết KNTC ở một số đơn vị, địa phương vẫn chưa được quan tâm đúng mức; vai trò trách nhiệm của người đứng đầu một số nơi trong việc tiếp công dân, giải quyết KNTC chưa rõ nét, chưa chủ động trong theo dõi tình hình, dự báo, xử lý kịp thời các vụ việc ngay từ khi mới phát sinh.

+ Công tác giải quyết vụ việc tồn đọng đã được quan tâm nhưng vẫn còn một vài địa phương chưa tập trung cao; một số vụ việc có tính chất, nội dung rất phức tạp, nhất là các vụ việc liên quan đến công tác quản lý đất đai, bồi thường GPMB qua các thời kỳ chưa được giải quyết dứt điểm; việc thụ lý, tổ chức kiểm tra xác minh, ban hành các quyết định, kết luận giải quyết KNTC đối với một số vụ việc còn kéo dài.

+ Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về KNTC tại một vài đơn vị, địa phương chưa thường xuyên, sâu rộng, chưa mang lại hiệu quả tích cực; trình độ chuyên môn nghiệp vụ của một vài cán bộ, công chức trong việc thực hiện nhiệm vụ giải quyết KNTC còn hạn chế, nhất là trong việc xác định nội dung đơn, thẩm quyền xử lý, trình tự giải quyết ... do đó đã có một số trường hợp giải quyết chưa đảm bảo nội dung đơn của công dân, thời hạn giải quyết còn chậm.

+ Việc tổ chức thực hiện một số văn bản chỉ đạo, quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận giải quyết tố cáo có lúc, có nơi chưa thực sự nghiêm túc; một số địa phương, đơn vị chưa làm tốt công tác thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC.

***- Trong công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực***

+ Một số đơn vị, địa phương chưa thực hiện hoặc còn chậm trong xây dựng chương trình, kế hoạch để lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện công tác PCTN; đặc biệt là UBND cấp xã.

+ Việc triển khai thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng ở một số cơ quan, đơn vị chưa đầy đủ nội dung; hiệu quả của một số giải pháp còn thấp. Việc kiểm tra, giám sát nội bộ vẫn là khâu yếu, phát hiện tham nhũng qua hoạt động này còn hạn chế.

+ Công tác PCTN qua hoạt động thanh tra gặp nhiều khó khăn, một số Đoàn thanh tra nội dung phức tạp, hồ sơ nhiều, liên quan nhiều đối tượng, nhiều địa phương, phải tiến hành xác minh nhiều nơi,…dẫn đến tiến độ thanh tra chậm, phần nào cũng tác động đến hiệu quả công tác PCTN,TC. Qua thanh tra tuy đã phát hiện sai phạm và xử lý kinh tế nhưng khó xác định dấu hiệu tội phạm nên việc xử lý tham nhũng qua hoạt động thanh tra chưa nhiều.

+ Cơ quan có chức năng PCTN trên địa bàn phụ thuộc quá nhiều so với cơ quan hành chính cùng cấp; công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nhất là bồi dưỡng bản lĩnh nghề nghiệp cho cán bộ làm công tác PCTN chưa ngang tầm nhiệm vụ; cán bộ làm công tác PCTN nhũng tại các cơ quan, đơn vị chưa có đủ thực quyền để răn đe, xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực.

+ Việc triển khai công tác PCTN khu vực ngoài nhà nước chưa được quan tâm đúng mức; công tác kiểm soát xung đột lợi ích khu vực ngoài Nhà nước chưa được chú trọng.

***- Trong công tác xây dựng ngành, tính phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ***

+ Hiện nay **cơ cấu tổ chức và chất lượng đội ngũ cán bộ ngành Thanh tra còn bất cập, nhiều cơ quan thanh tra thiếu biên chế làm việc;** số lượng, chỉ tiêu biên chế được giao toàn tỉnh nói chung và của ngành Thanh tra nói riêng có xu hướng giảm và thường xuyên có sự biến động, thay đổi (điều chuyển, chuyển đổi vị trí công tác,…), trong khi khối lượng công việc giao cho cơ quan, đơn vị thanh tra ngày càng nhiều với yêu cầu chất lượng, kết quả ngày càng cao; đặc biệt lực lượng thanh tra tại một số đơn vị chưa đủ về số lượng, ảnh hưởng đến quá trình tham mưu và thực hiện các nhiệm vụ thanh tra([[8]](#footnote-8)).

+ Do tính đặc thù của ngành nên công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của ngành còn hạn chế, thiếu sự đột phá. Hiện nay, chưa có phần mềm ứng dụng phục vụ thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng chống tham nhũng dùng chung cho toàn ngành Thanh tra.

+ Một số đơn vị thực hiện báo cáo theo Thông tư số 02/2021/TT-TTCP ngày 22/3/2021 của TTCP (cập nhật số liệu lên phần mềm của Thanh tra Chính phủ) còn chậm, số liệu không khớp giữa các báo cáo quý, 6 tháng, 9 tháng, năm, báo cáo không đúng mẫu biểu; có đơn vị không thực hiện hoặc thực hiện chậm chế độ báo cáo tháng theo quy định của UBND tỉnh([[9]](#footnote-9)).

**Phần thứ hai**

**PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2024**

Năm 2024 dự báo tình hình chung sẽ có những thuận lợi và thách thức đan xen; quá trình thu hồi đất, giải phóng mặt bằng phục vụ các dự án trọng điểm để phát triển kinh tế - xã hội sẽ tạo nên những áp lực trong khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của người dân. Bên cạnh đó, Luật Thanh tra năm 2022 đã có hiệu lực và Nghị định số 03/2024/ND-CP ngày 11/01/2024 quy định về cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành ... (có hiệu lực từ ngày 01/3/2024) sẽ có những yêu cầu mới trong thực hiện nhiệm vụ thanh tra. Để phát huy hơn nữa vị trí, vai trò của ngành Thanh tra trong thực hiện nhiệm vụ thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Thanh tra tỉnh sẽ tiếp tục quán triệt trong toàn ngành phát huy kết quả đạt được, khắc phục những tồn tại, hạn chế để quyết tâm thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của toàn ngành, cụ thể:

**1. Công tác thanh tra**

- Tiếp tục hoàn thành các cuộc thanh tra chuyển tiếp theo Kế hoạch năm 2023 trong quý I/2024 đảm bảo yêu cầu về thời gian và chất lượng. Triển khai kịp thời có hiệu quả Kế hoạch thanh tra năm 2024 được phê duyệt; thường xuyên chủ động thanh tra, kiểm tra đột xuất đáp ứng kịp thời các yêu cầu, nhiệm vụ được cấp ủy, chính quyền giao.

- Chủ động triển khai kế hoạch thanh tra ngay từ đầu năm, kịp thời xử lý giải quyết những khó khăn vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra của các tổ chức; báo cáo xin ý kiến của cấp có thẩm quyền để xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thanh tra và xử lý sau thanh tra. Tranh thủ sự quan tâm hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ, xin ý kiến tham vấn các cơ quan Trung ương đối với các vụ việc phức tạp.

- Tăng cường thanh tra công tác quản lý nhà nước theo các lĩnh vực của các ngành và thanh tra trách nhiệm về thực hiện công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp nhằm kịp thời phát hiện những thiếu sót hoặc vi phạm trong quá trình thực hiện trách nhiệm công vụ của cán bộ, công chức, viên chức để kiến nghị biện pháp khắc phục và tổng hợp kết quả thanh tra, báo cáo Thanh tra Chính phủ theo yêu cầu. Đặc biệt thực hiện tốt cuộc thanh tra chuyên đề trách nhiệm về thực hiện công vụ của cán bộ, công chức tại các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ.

- Tổ chức thực hiện tốt việc xử lý kết quả thanh tra, kết luận thanh tra theo tinh thần Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 của Chính phủ, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của hoạt động thanh tra, đảm bảo chặt chẽ, khách quan, kịp thời và khả thi; kiến nghị xử lý kịp thời, đúng pháp luật đối với tập thể, cá nhân vi phạm; quan tâm nội dung kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật để ngăn ngừa các sai phạm phát hiện qua công tác thanh tra.

- Đẩy mạnh công tác theo dõi, đôn đốc và xử lý sau thanh tra, trọng tâm là tổ chức thực hiện có hiệu quả các quy định của pháp luật về thực hiện kết luận thanh tra, nhất là tăng tỷ lệ thu hồi tiền và tài sản do vi phạm. Tăng cường phối hợp với các cơ quan trong khối Nội chính để nâng cao kết quả xử lý sau thanh tra, kiểm tra.

- Củng cố tăng cường về số lượng và chất lượng công chức thanh tra, công chức được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành để đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ. Qua thực tiễn thanh tra cho thấy để thực hiện hiệu quả hoạt động thanh tra, kiểm tra cần phải có đội ngũ cán bộ thanh tra có kiến thức sâu về các lĩnh vực chuyên môn và có nghiệp vụ sâu về thanh tra, kiểm tra. Tăng cường công tác quản lý địa bàn để kịp thời nắm bắt thông tin, vụ việc phát sinh từ cơ sở, kịp thời tham mưu xử lý, cho ý kiến để giải quyết kịp thời, không để vụ việc trở thành điểm nóng, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân.

**2. Công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC**

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, các chỉ thị, nghị quyết, quy định của Trung ương, của tỉnh về công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC trong toàn ngành. Chấn chỉnh những tồn tại, yếu kém, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, chất lượng đội ngũ cán bộ, nhất là trong việc xác định nội dung đơn, thẩm quyền xử lý, trình tự giải quyết KNTC theo quy định. Các địa phương chủ động giải quyết kịp thời đối với các vụ việc mới phát sinh và các vụ việc tiềm ẩn phát sinh điểm nóng, đối với các vụ việc có tính chất phức tạp, vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh theo quy định.

- Thực hiện tốt vai trò, trách trách nhiệm của người đứng đầu các ngành, các cấp trong việc tiếp công dân, giải quyết KNTC; giải quyết kịp thời, đúng pháp luật, phù hợp thực tế đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh tại cơ sở; thực hiện tốt các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật.

- Các cấp, ngành thường xuyên bám sát địa bàn, theo dõi dự báo tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn; chủ động giải quyết kịp thời các vụ việc tiềm ẩn phát sinh điểm nóng, không để công dân đi lại nhiều lần, gây bức xúc; chú trọng làm tốt công tác hoà giải gắn với vận động Nhân dân chấp hành tốt các chủ trương chính sách pháp luật của Nhà nước, hạn chế việc KNTC vượt cấp, trái quy định.

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các Kế hoạch số 363/KH-TTCP, số 1910/KH-TTCP của Thanh tra Chính phủ về kiểm tra, rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài; tập trung tham mưu giải quyết cơ bản các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài nhằm góp phần ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội.

- Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết KNTC nhằm tiếp tục nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và nhận thức, trách nhiệm của họ; tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật, đối thoại giải thích để nâng cao hiểu biết pháp luật giúp người dân thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ về KNTC; tăng cường công tác tư vấn, góp ý tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn khi giải quyết các vụ việc KNTC phức tạp.

- Triển khai kịp thời các cuộc thanh tra trách nhiệm, gắn với thanh tra công vụ để nâng cao trách nhiệm người đứng đầu và cán bộ công chức trong thực thi nhiệm vụ, giảm tối đa các khiếu nại, tố cáo, phản ánh của Nhân dân.

**3. Công tác phòng, chống tham nhũng**

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm Luật PCTN năm 2018, Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Quyết định số 56/QĐ-TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về thực hiện quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập và các kết luận tại các kỳ họp của Ban Chỉ đạo TW và Ban chỉ đạo cấp tỉnh về PCTN, TC. Tham mưu ban hành kế hoạch và thực hiện tốt việc xác minh tài sản, thu nhập năm 2024.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực; tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chức năng trong công tác phòng, chống tham nhũng; phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phát hiện tham nhũng; đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng đã được thụ lý.

- Thực hiện tốt công tác tiếp nhận, xử lý tin báo, kiến nghị, phản ánh của công dân, đặc biệt là các tố cáo liên quan đến tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kết luận, kiến nghị và quyết định xử lý sau thanh tra.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tập trung thực hiện các cuộc thanh tra, kiểm tra các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực như các lĩnh vực: quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản; đấu thầu; đầu tư xây dựng, mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công,... nhằm phát hiện các hành vi tham nhũng, sai phạm về kinh tế, kiên quyết chuyển cơ quan điều tra để xử lý các vụ việc có dấu hiệu tội phạm.

- Tập trung xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng “tham nhũng vặt”, nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc; kiên quyết loại bỏ những cán bộ nhũng nhiễu, tham nhũng ra khỏi bộ máy của Đảng và chính quyền các cấp.

**4. Xây dựng lực lượng ngành**

- Chủ động tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị có thầm quyền trong việc quy định tổ chức thanh tra sở, ngành theo quy định tại Luật Thanh tra năm 2022 và hướng dẫn của Chính Phủ, Thanh tra Chính phủ nhằm đảm bảo phù hợp với thực tiễn, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trên địa bàn toàn tỉnh.

- Đề xuất các giải pháp bổ sung đủ biên chế cho thanh tra các đơn vị đặc biệt là thanh tra cấp huyện và một số sở nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho CBCC làm công tác thanh tra.

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở và các chuẩn mực đạo đức, quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, chiến sỹ lực lượng vũ trang nói chung và cán bộ, công chức làm công tác thanh tra, tiếp công dân nói riêng.

- Quan tâm, tạo điều kiện về tổ chức bộ máy, biên chế của cơ quan thực hiện chức năng PCTN để đảm bảo thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; phục vụ đắc lực nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ trọng tâm của địa phương trong tình hình mới.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo; nâng cao chất lượng báo cáo của các tổ chức, cơ quan, đơn vị để bảo đảm có đầy đủ thông tin, phục vụ kịp thời cho sự chỉ đạo, điều hành chung trong toàn ngành.

Trên đây là báo cáo tổng kết công tác thanh tra năm 2023, phương hướng nhiệm vụ năm 2024, Thanh tra tỉnh báo cáo tại Hội nghị tổng kết ngành Thanh tra Hà Tĩnh năm 2023./.

 **THANH TRA TỈNH**

1. Tập huấn, hướng dẫn các cơ quan thanh tra các huyện, sở, ngành trong việc thực hiện Luật thanh tra 2022; rà soát, tổng hợp, tham mưu các văn bản, quy phạm pháp luật liên quan ; thực hiện các nhiệm vụ đột xuất được giao: trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành văn bản triển khai thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg về việc chấn chỉnh, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ;triển khai chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về thanh tra chuyên đề hoạt động công vụ; thanh tra chuyên đề về quy hoạch và thực hiện quy hoạch xây dựng. [↑](#footnote-ref-1)
2. (1) Kiến nghị của một số hộ dân tại các phường: Kỳ Phương, Kỳ Long, Kỳ Liên, Kỳ Thịnh, Kỳ Trinh và xã Kỳ Nam, Kỳ Lợi thuộc thị xã Kỳ Anh về giá đất tại các khu tái định cư (tồn đọng 604 hộ tái định cư); (2) Kiến nghị của một số hộ dân tại xã Kỳ Thượng, huyện Kỳ Anh liên quan đến bồi thường, hỗ trợ chuyển đổi nghề Dự án hồ chứa nước Rào Trổ thuộc Dự án cấp nước cho KKT Vũng Áng; (3) Kiến nghịcủa một số công dân liên quan đến việc bồi thường GPMB đối với hộ ông Hồ Văn Toán, ở phường Đại Nài, thành phố Hà Tĩnh; (4) Kiến nghị của bà Trần Thị Tâm ở thôn 5, xã Sơn Hồng, huyện Hương Sơn đề nghị xử lý việc ông Cao Huy Chương có hành vi lấn chiếm đất rừng, lấn chiếm đất của gia đình bà. [↑](#footnote-ref-2)
3. (1) Chỉ thị số 26-CT/TU ngày 12/12/2022 của BTV Tỉnh ủy về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị trọng tâm trước, trong và sau Tết Quý Mão năm 2023; (2) Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 29/12/2022 của UBND tỉnh về việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trước, trong và sau Tết Nguyên đán Quý Mão 2023 đến toàn bộ CBCC trong cơ quan đơn vị; (3) Văn bản số 344/UBND-NC 19/01/2023 về việc thực hiện công tác PCTN, tiêu cực; (4) Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 05/01/2023 của BTV Tỉnh uỷ về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, TC trong đấu thầu, đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh; (5) Chương trình số 27-CTr/TU ngày 16/02/2023 của Tỉnh uỷ về công tác trọng tâm nội chính, cải cách tư pháp và PCTN, tiêu cực năm 2023; (6) Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 15/3/2023 của UBND tỉnh về tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”; (7) Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 15/3/2023 về đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh năm 2022; (8) Văn bản số 1628/UBND-NC ngày 07/4/2023 về chỉ đạo tăng cường công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC, PCTN; (9) Quyết định số 1287/QĐ-UBND ngày 06/6/2023 về việc ban hành Chương trình tổng thể về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023 của tỉnh Hà Tĩnh; (10) Kế hoạch số 511/KH-UBND ngày 22/11/2023 về thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. [↑](#footnote-ref-3)
4. (1) BQL Khu kinh tế tỉnh, (2) Ban QLDA Đầu tư XDCT giao thông tỉnh; (3) Công ty CP Cấp nước Hà Tĩnh; (4) Sở Kế hoạch và Đầu tư, (5) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; (6) UBND thành phố Hà Tĩnh; (7) Công ty TNHH Một thành viên Thủy lợi Nam Hà Tĩnh; (8) Trường Đại học Hà Tĩnh. [↑](#footnote-ref-4)
5. (1) BQL Khu kinh tế tỉnh; (2) Ban QLDA Đầu tư XDCT giao thông tỉnh; (3) Công ty CP Cấp nước Hà Tĩnh. [↑](#footnote-ref-5)
6. Thanh tra các huyện: Kỳ anh (02/05 biên chế); Hương Sơn (04/05 biên chế); Nghi Xuân (04/05 biên chế); Cẩm Xuyên (04/05 biên chế); Đức Thọ (04/05 biên chế); Hương Khê (04/05 biên chế); Lộc Hà (03/05 biên chế); Thanh tra các sở: Công Thương (04/05 biên chế); Xây dựng (05/08 biên chế); TN&MT (08/09 biên chế); Thông tin và Truyền Thông (02/03 biên chế); KH&CN (02/03 biên chế). [↑](#footnote-ref-6)
7. Thanh tra huyện Kỳ Anh: 02 người; thanh tra TX Kỳ Anh: 03 người; thanh tra huyện Lộc Hà: 03 người; thanh tra sở VHTT&DL: 03 người; thanh tra Sở TT&TT: 02 người; thanh tra sở ngoại vụ: 01 người; thanh tra sở KHCN: 02 người. [↑](#footnote-ref-7)
8. Thanh tra UBND huyện Kỳ Anh (02), Lộc Hà (03), Thị xã Hồng Lĩnh (03), thị xã Kỳ Anh (03), Sở TT&TT (02), Sở Ngoại vụ (01), Sở KH&CN (02), Sở VHTT&DL(03) [↑](#footnote-ref-8)
9. Báo cáo công tác thanh tra: Sở Tài Chính, Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở TN&MT, Sở Y tế, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hóa, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, UBND huyện Nghi Xuân, Kỳ Anh, Can Lộc không gửi hoặc gửi chậm báo cáo tháng; Sở TN&MT báo cáo không đúng mẫu biểu. [↑](#footnote-ref-9)